

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2025/HS-ST
Ngày: 24 /3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuở

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Bá Đức
2. Ông Võ Hoàng Hiếu

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Kim Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 26/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 03/3/2025 đối với bị cáo:

Đặng Văn B, sinh năm 1991 (không có tên gọi khác) tại tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn Ngọc T, xã Quảng T, huyện Quảng X, tỉnh T; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn A, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1964. Vợ Hoàng Thị Th1, sinh năm 1992, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Trúc H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp An L, xã An Th, huyện M, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn Ngọc Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng X, tỉnh T.

- Người làm chứng: Anh Lê Đình Đ, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Ngọc Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng X, tỉnh Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, Đặng Văn B điều khiển xe ô tô tải biển số 36C-472.70 chở theo Lê Đình Đ, sinh năm 1995, đăng ký thường trú Thôn Ngọc Tr, xã Quảng Tr, huyện Quảng X, tỉnh T và 1.550kg tôm thẻ lưu thông trên tuyến tránh Quốc lộ 60 hướng từ cầu Cổ Chiên đến cầu Mỏ Cày 2, khi đến đoạn thuộc ấp An Thuận, xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, B điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải khác đang chạy cùng chiều phía trước, dẫn đến va đập vào xe mô tô hai bánh biển số 71B1- 720.39 do ông Nguyễn Vũ A, sinh năm 1971, ở ấp Thới Đức, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm ông Vũ A bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong tại bệnh viện.

* Đồ vật, phương tiện tạm giữ gồm:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 (bị hư hỏng);
- 01 (một) xe mô tô biển số: 71B1 – 720.39 (bị hư hỏng);
- Nhiều mảnh vỡ nhựa, thủy tinh;
- 01 (một) đôi dép cao su, màu đen (đã qua sử dụng);
- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 36C – 472.70, xe có khối lượng 4755kg, khối lượng hàng 6050kg, tổng khối lượng 11.000kg (bản gốc);
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 380243006299 cấp ngày 19/4/2024, có giá trị đến ngày 19/4/2029 mang tên Đặng Văn B (bản gốc).
- Một hộp đen (thiết bị giám sát hành trình) gắn trên xe ô tô tải 36C-472.70.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 17 giờ 55 phút ngày 23/7/2024 ghi nhận các dấu vết chính như sau :

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được thảm nhựa bằng phẳng rộng 09 mét, giữa mặt đường có vạch kẻ sơn đường màu vàng đứt quãng (tìm đường), chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy riêng biệt. Trong hiện trường có biển báo hiệu giao thông đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên “W207d” đứng trên lề đường bên phải theo hướng cầu Cổ Chiên đi cầu Mỏ Cày 2. Chọn cột Km39 nằm bên lề đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm làm mốc cố định. Chọn tìm đường làm đường chuẩn. Hướng khám nghiệm hiện trường từ cầu Mỏ Cày 2 đi cầu Cổ Chiên.

Đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, tang vật, phương tiện, dấu vết: (1) xe ô tô tải biển số: 36C – 472.70, (2) vùng mảnh vỡ, (3) vết phanh, (4) vùng máu 1, (5) vùng máu 2, (6) vùng vết cày, (7) xe mô tô biển số: 71B1 – 720.39.

- (1) Vị trí xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 nằm trên mặt đường nhựa phần đường bên trái, đầu xe hướng cầu Mỏ Cày 2, tâm trục bánh xe trước bên trái cách tìm đường chuẩn 1,73m, tâm trục bánh xe sau bên trái cách tìm đường chuẩn 1,71m.

- (2) Vùng mảnh vỡ nằm trên mặt đường nhựa phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm gồm nhiều mảnh vỡ nhựa, thủy tinh, 01 nón bảo hiểm, 01 đôi dép, 02 nắp chụp ốc bắt mâm xe, kính gương chiếu hậu có kích thước

24,15m x 5,70m, điểm gần nhất đầu vùng mảnh vỡ cách tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 là 48,10m, cách tim đường chuẩn 0,73m, điểm gần nhất cuối vùng mảnh vỡ cách tim đường chuẩn 0,95m.

- (3) Vị trí vết phanh là vết phanh liên nét nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, dài 5,10m, rộng 0,15m có chiều hướng ngược hướng khám nghiệm, đầu vết cách đầu vùng mảnh vỡ 3,20m, cách tim đường chuẩn 0,90m, cuối vết phanh cách tim đường chuẩn 0,90m.

- (4) Vùng máu 1 nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, có kích thước 0,70m x 0,50m, tâm vùng máu cách đầu vết phanh 13m, tâm vùng máu cách tim đường chuẩn 2,95m.

- (5) Vùng máu 2 nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, có kích thước 0,65m x 0,50m, tâm vùng máu 2 cách tâm vùng máu 1 là 1,30m, tâm vùng máu cách tim đường chuẩn 4,20m.

- (6) Vị trí vùng vết cày nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm là vùng vết cày thẳng, đứt quãng, dài 3,60m, rộng 0,25m, đầu vùng vết cày cách tâm vùng máu 1 là 1,10m, đầu vùng vết cày cách tim đường chuẩn 3,00m, cuối vùng vết cày cách tim đường chuẩn 4,45m, đầu vùng vết cày cách tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 là 64,90m.

- (7) Vị trí xe mô tô biển số 71B1 – 720.39 nằm ngã nghiêng bên phải trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, đầu xe hướng cầu Cỏ Chiên, tâm trục bánh xe sau cách đầu vết cày là 4,40m, cách tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 là 69,40m, cách tim đường chuẩn 5,20m, trục bánh xe trước cách tim đường chuẩn 4,45m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải biển số 36C – 472.70:

+ Bên trái đầu xe bể, bung hở kích thước 87cm x 40cm, điểm thấp nhất cách nền 77cm.

+ Đèn chiếu sáng bên trái bị bể kích thước 47cm x 30cm, điểm thấp nhất cách nền 78cm.

+ Đầu cản xe trước bên trái có vết ma sát dính tạp chất màu đen kích thước 23cm x 09cm, thấp nhất cách nền 48cm.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy lệch từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, phần gương rơi mất, cần bắt gương có dính tạp chất màu đỏ (nghi máu).

+ Cửa xe bên trái dính tạp chất màu đỏ (nghi máu) có kích thước 60cm x 50cm, điểm thấp nhất cách nền 115cm.

+ Bệ lên xuống bên trái có vết bể, ma sát kích thước 45cm x 05cm, điểm thấp nhất cách nền 45cm.

+ Đèn cửa xe bên trái bị bể rơi mất; Mặt ngoài mâm xe bên trái có vết trầy xước, rơi mất 05 nắp chụp bắt ốc mâm xe.

+ Đầu phía trước cản hông xe bên phải có vết mài mòn bề trầy xước dính mô cơ kích thước 18cm x 15cm, thấp nhất cách nền 67cm.

+ Thân xe bên trái phía sau, đuôi xe, thân xe, đầu xe bên phải không có dấu vết.

- Xe mô tô biển số 71B1 – 720.39:

- + Mũ chụp đầu xe bể rơi mất, bên phải mũ chụp đầu xe có vết mài mòn kích thước 06cm x 02cm dính cỏ đất.
- + Tay thắng bên phải có vết mài mòn kim loại, nhựa kích thước 16cm x 15cm.
- + Đầu tay cầm bên phải có vết mài mòn dính nhựa đường màu đen kích thước 02cm x 01cm.
- + Bửng xe bên phải có vết bể, trầy xước kích thước 53cm x 30cm.
- + Bệ để chân bên phải bể, bung hở, trầy xước nhựa kích thước 45cm x 02cm.
- + Bát gác chân sau bên phải ở trạng thái xếp có vết mài mòn kim loại kích thước 12cm x 04cm.
- + Tay thắng bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 18cm x 01cm.
- + Tay cầm bên trái phía trước có vết cao su kích thước 10cm x 01cm.
- + Mỏ chắn bùn trước bị bể; Bửng xe bên trái bị bể kích thước 56cm x 40cm.
- + Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy lệch từ trước ra sau; Bệ để chân bên trái bung hở.
- + Gác chân sau xe bên trái gãy rơi mất; Vách máy xe bên trái bị bể; Đuôi xe dính tạp chất màu đỏ (nghi máu).
- + Ốp bộ phận giảm phanh có vết mài mòn nhựa kích thước 45cm x 05cm.
- + Mặt bánh xe trước có vết mài mòn cao su.
- * Kết luận giám định tử thi số 88/KLGĐTT-KTHS ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Nguyễn Vũ Anh chết do chấn thương sọ não, gãy vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não.
- * Kết quả xét nghiệm, nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Vũ Anh là 165 mg/100ml.
- * Kết luận giám định số 5127/KL-KTHS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:
 - Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn và còi của xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 hoạt động B thường, không bị hư hỏng.
 - Không đủ điều kiện xác định tốc độ của xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 khi tham gia tai nạn giao thông.
- * Kết luận giám định số 4960/KL-KTHS ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:
 - Phía trước bên trái xe ô tô tải biển số 36C – 472.70 và phía trước bên trái xe mô tô biển số: 71B1 – 720.39 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Vị trí này chiếu xuống mặt đường nằm phía trước đầu vết cày (ký hiệu 6) và nằm trên phần đường bên phải tuyến tránh Quốc lộ 60 theo hướng từ cầu Mỏ Cày 2 đi cầu Cổ Chiên.
 - Tại thời điểm va chạm xe mô tô biển số: 71B1 – 720.39 chuyển động trên tuyến tránh Quốc lộ 60 theo hướng từ cầu Mỏ Cày 2 đi cầu Cổ Chiên; xe ô tô tải biển số: 36C – 472.70 chuyển động theo hướng ngược lại.
- Kết luận giám định số 4642/KL-KTHS ngày 28/10/2024 của Phân Viện

Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Từ thiết bị giám sát hành trình gửi giám định (ký hiệu A) không đủ cơ sở kết luận giám định.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của Đặng Văn B lúc 21 giờ 30 phút ngày 23/7/2024 là 00mg/100ml. Kết quả xét nghiệm ma túy âm tính.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSMCN ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Về hình phạt bổ sung: không

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thương lượng bồi thường xong.

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam đã trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn Tuyên là 01 (một) thiết bị hành trình, xe ô tô tải biển số 36C-472.70 và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 36C-472.70; trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại 01 (một) đôi dép cao su, nhiều mảnh vỡ nhựa, thủy tinh, 01 (một) xe mô tô biển số 71B-720.39 theo quyết định xử lý vật chứng số 723/QĐ-ĐTTH ngày 25/10/2024 và số 822/QĐ-ĐTTH ngày 20/11/2024.

Người đại diện hợp pháp của bị hại thừa nhận đã nhận của bị cáo số tiền bồi thường là 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng), phía bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định vào khoảng 16 giờ ngày 23/7/2024, bị cáo Đặng Văn B điều khiển xe ô tô tải biển số 36C-472.70 lưu thông trên tuyến tránh Quốc lộ 60 khi đến đoạn thuộc ấp An Thuận, xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải khác đang chạy cùng chiều phía trước, dẫn đến va đụng vào xe mô tô hai bánh biển số 71B1-720.39 do ông Nguyễn Vũ A, sinh năm 1971, ở ấp Thới Đức, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, hậu quả làm ông Vũ A bị thương nặng và tử vong tại bệnh viện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông nên đã gây ra thiệt hại về tính mạng cho người khác (ông Vũ Anh). Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong sinh hoạt hằng ngày.

[4] .Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông (có nồng độ cồn trong máu 165mg/100ml), đại diện bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo B. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình của người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 280.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần,... Tại phiên tòa người đại diện của bị hại thừa nhận đã nhận đủ số

tiền nêu trên và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam đã trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn T là 01 (một) thiết bị hành trình, xe ô tô tải biển số 36C-472.70 và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 36C-472.70; trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại 01 (một) đôi dép cao su, nhiều mảnh vỡ nhựa, thủy tinh, 01 (một) xe mô tô biển số 71B-720.39 theo quyết định xử lý vật chứng số 723/QĐ-ĐTTH ngày 25/10/2024 và số 822/QĐ-ĐTTH ngày 20/11/2024 nên ghi nhận.

Đối với bản gốc giấy phép lái xe mang tên Đặng Văn B, Hội đồng xét xử xem xét quyết định trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Ông Đặng Văn T là chủ sở hữu xe ô tô 36C-472.70 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe và các chi phí khác nên ghi nhận.

[9] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tại phiên tòa: Lời luận tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt chính, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/3/2025).

Giao bị cáo Đặng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Tr, huyện Quảng X, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của [Luật Thi hành án hình sự](#) 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án

buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho ông Đặng Văn T 01 (một) thiết bị hành trình, xe ô tô tải biển số 36C-472.70 và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 36C-472.70; trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại 01 (một) đôi dép cao su, nhiều mảnh vỡ nhựa, thủy tinh, 01 (một) xe mô tô biển số 71B-720.39 theo quyết định xử lý vật chứng số 723/QĐ-ĐTTH ngày 25/10/2024 và số 822/QĐ-ĐTTH ngày 20/11/2024 nên ghi nhận.

- Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe (bản gốc) mang tên Đặng Văn B.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 586, 591 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Văn B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mô Cày Nam (1b);
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mô Cày Nam (1b);
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mô Cày Nam (1b);
- Chi cục THA dân sự Công an huyện Mô Cày Nam(1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Quảng Trung (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bị hại (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở

